

Số: /KH-BCĐ

Ninh Thuận, ngày tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2023

Căn cứ Kế hoạch số 1766/KH-BCĐTU'ATTP ngày 27/12/2022 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về An toàn thực phẩm về việc triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2023;

Ban Chỉ đạo liên ngành An toàn thực phẩm tỉnh Ninh Thuận xây dựng kế hoạch triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm (ATTP) năm 2023 như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. MỤC ĐÍCH

1. Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP ở các cấp, thông qua hoạt động hậu kiểm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về ATTP, hạn chế ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm; triển khai hoạt động hậu kiểm có trọng tâm, trọng điểm, tăng cường bảo đảm an ninh, ATTP trong tình hình mới theo Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trong tình hình mới theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước, chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng thực phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Đánh giá việc chấp hành pháp luật về ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo, nhập khẩu, bảo quản, vận chuyển thực phẩm; cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo, nhập khẩu sản phẩm thực phẩm bổ sung và sản phẩm dinh dưỡng công thức dùng cho trẻ nhỏ; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, đặc biệt là bếp ăn tập thể khu công nghiệp, trường học, cơ sở cung cấp suất ăn sẵn và ATTP kinh doanh thức ăn đường phố; kiểm soát hoạt động sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm và kiểm soát quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, cồn và đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, sản phẩm rau củ quả, thủy sản, sản phẩm thủy sản, phụ gia thực phẩm v.v... và các sản phẩm thực phẩm theo sự phân công trách nhiệm quản lý của các ngành: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển

nông thôn, Công Thương. Trên cơ sở đó, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn thực hiện đảm bảo ATTP đúng theo quy định của pháp luật.

3. Đánh giá tình hình về ATTP đối với các nhóm thực phẩm lưu thông trên thị trường nhằm định hướng giải pháp quản lý.

4. Thông qua việc hậu kiểm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm, đánh giá việc cấp các loại giấy phép về an toàn thực phẩm (Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, Giấy xác nhận nội dung quảng cáo, việc tự công bố sản phẩm, giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm).

5. Qua công tác hậu kiểm tiếp tục tuyên truyền chính sách pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực ATTP:

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 4/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 4/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động Khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí;

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định

số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu;

- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền;

- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới;

- Thông tư số 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;

- Thông tư số 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về việc thu hồi và xử lý thực phẩm không đảm bảo an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;

- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm Bộ Công Thương;

- Thông tư số 13/2020/TT-BCT ngày 18/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật khác mới ban hành;

- Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

6. Công tác hậu kiểm giúp ngăn chặn được cơ bản tình trạng sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh thực phẩm không bảo đảm an toàn; quảng cáo thực phẩm vi phạm; phát hiện, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm và công khai trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

II. YÊU CẦU

1. Công tác hậu kiểm có trọng tâm, trọng điểm, tập trung hậu kiểm nhóm sản phẩm/sản phẩm thuộc diện tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm và kiểm soát ATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống đặc biệt là các bếp ăn tập thể khu công nghiệp, trường học và các cơ sở thuộc diện không phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; các cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đạt yêu cầu thực hành sản xuất tốt (GMP) thực phẩm bảo vệ sức khỏe. Các hoạt động hậu kiểm phải được thực hiện thường xuyên, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về ATTP.

2. Hậu kiểm hồ sơ tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, đánh giá nội dung ghi nhãn và các chỉ tiêu an toàn cơ sở tự công bố sản phẩm/dăng ký bản công bố sản phẩm (hoặc các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định pháp luật cơ sở công bố áp dụng). Hoạt động hậu kiểm hồ sơ tự công bố sản phẩm được thực hiện thường xuyên tại cơ quan tiếp nhận hồ sơ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về tự công bố sản phẩm.

3. Tăng cường xử lý vi phạm về quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe trên các báo, đài; trên Internet và môi trường mạng và lấy mẫu kiểm nghiệm về chất lượng, các chỉ tiêu ATTP, tập trung lấy mẫu kiểm nghiệm các sản phẩm có nguy cơ pha trộn chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe thuộc các nhóm sản phẩm: hỗ trợ người bị tăng huyết áp, đái tháo đường, đau xương khớp, mỡ máu, rối loạn cương dương, tăng cân, giảm cân... (lấy mẫu tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh và các sản phẩm được bán online).

4. Tránh chòng chéo trong hoạt động hậu kiểm. Việc triển khai hậu kiểm của các ngành: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương theo quy định tại Điều 40 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 và Công văn số 1648/UBND-KGVX ngày 24/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

5. Hoạt động hậu kiểm phải bảo đảm phù hợp tính chính xác, khách quan, công khai, dân chủ, kịp thời, đúng pháp luật. Tiến hành hậu kiểm không cản trở hoạt động bình thường của các tổ chức, cá nhân.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. TRIỂN KHAI CÁC CUỘC HẬU KIỂM

1. Thanh tra, kiểm tra liên ngành

a) Tại tuyến tỉnh

- Các Sở: Y tế, Nông nghiệp, Công Thương căn cứ nội dung kế hoạch này, chủ động phối hợp với các Sở, ngành liên quan xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra thường xuyên liên tục về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo, lấy mẫu kiểm nghiệm các sản phẩm/nhóm sản phẩm tại phụ lục II, III, IV theo đúng nguyên tắc phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm quy định tại Điều 36 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018;

- Hậu kiểm việc chấp hành quy định về ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe (trên các báo, đài; trên Internet và môi trường mạng); cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo sản phẩm thực phẩm bổ sung và sản phẩm dinh dưỡng công thức dùng cho trẻ nhỏ; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn tỉnh đặc biệt tập trung vào các dịp cao điểm như Tết Nguyên đán, Tháng hành động vì ATTP, Tết Trung thu,...

- Trong các đợt thanh tra, kiểm tra liên ngành các Đoàn thanh tra, kiểm tra do các Sở chủ trì tổ chức thành phần đủ thẩm quyền (các đoàn phải có đầy đủ thành viên là đại diện của các ngành: Y tế, Nông nghiệp và Công Thương, Công an, Báo, Đài, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp...); chuẩn bị đầy đủ các văn bản có liên quan, thống nhất biểu mẫu thanh tra, kiểm tra, kết hợp bố trí cán bộ lấy mẫu, dụng cụ lấy mẫu, test kiểm tra nhanh thực phẩm để đánh giá kết quả, kịp thời xử lý các vi phạm.

b) Tại tuyến huyện, thành phố

Căn cứ nội dung Kế hoạch của Ban Chỉ đạo liên ngành ATTP tỉnh và tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo các phòng chức năng tham mưu cho Ban chỉ đạo liên ngành ATTP huyện, thành phố xây dựng kế hoạch kiểm tra đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố thuộc phân cấp quản lý và triển khai thực hiện kế hoạch; đồng thời phối hợp chặt chẽ với Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành của tỉnh khi thanh tra, kiểm tra trên địa bàn tránh chồng chéo.

2. Thanh tra, kiểm tra các cơ sở theo ngành quản lý

a) Tại tuyến tỉnh

- Thanh tra, kiểm tra thuộc ngành Y tế: Thanh tra Sở Y tế chủ trì phối hợp với Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm và các đơn vị chức năng liên quan triển khai thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về ATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế, cụ thể như sau:

+ Quý I năm 2023: Thanh tra, kiểm tra liên ngành về ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023.

+ Quý II năm 2023: Thanh tra, kiểm tra liên ngành về ATTP trong Tháng hành động vì ATTP năm 2023.

+ Quý III năm 2023: Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống.

+ Quý IV năm 2023: Thanh tra việc chấp hành các quy định về ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

Ngoài các đợt thanh tra, kiểm tra nêu trên Thanh tra Sở Y tế, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm phối hợp với các đơn vị liên quan thanh tra, kiểm tra đột xuất đối với các cơ sở thực phẩm thuộc phạm vi quản lý khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm hoặc theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại tố cáo hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Thanh tra, kiểm tra thuộc ngành Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn: Thanh tra Sở phối hợp với các Chi cục chuyên ngành: Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Chi cục Thủy sản, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật và các đơn vị chức năng liên quan triển khai thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về ATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý ngành, cụ thể như sau:

+ Quý I, II năm 2023: Thanh tra, kiểm tra liên ngành về ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 và trong Tháng hành động vì ATTP năm 2023; Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về ATTP của các cơ sở giết mổ, kinh doanh động vật, sản phẩm gia súc, gia cầm.

+ Quý III năm 2023: Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về ngành nghề sản xuất, kinh doanh, điều kiện đảm bảo ATTP, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản.

Ngoài ra sẽ thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở thực phẩm thuộc phạm vi quản lý theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền và theo yêu cầu phối hợp của các cơ quan khác.

- Thanh tra, kiểm tra thuộc ngành Công Thương: Triển khai hoạt động thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về ATTP trong

sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương, cụ thể như sau:

+ Quý I, II năm 2023: Thanh tra, kiểm tra liên ngành về ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023; Thanh tra, kiểm tra liên ngành về ATTP trong Tháng hành động vì ATTP năm 2023.

+ Quý III, IV năm 2023: Thanh tra, kiểm tra liên ngành về ATTP trong dịp Tết trung thu năm 2023; Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành các cơ sở sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh đối với các loại rượu, bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến bột và tinh bột và các thực phẩm khác thuộc phạm vi quản lý.

Ngoài ra sẽ thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất về ATTP đối với từng nhóm, mặt hàng cụ thể theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền và theo yêu cầu phối hợp của các cơ quan khác.

b) Tuyên huyện, thành phố

Căn cứ Kế hoạch Ban Chỉ đạo liên ngành ATTP tỉnh và tình hình thực tế tại địa phương, Ban Chỉ đạo liên ngành ATTP huyện, thành phố xây dựng kế hoạch kiểm tra hậu kiểm và triển khai thực hiện kế hoạch; đồng thời phối hợp chặt chẽ với Đoàn thanh tra, kiểm tra của tuyên tỉnh khi thanh tra, kiểm tra trên địa bàn.

II. TRỌNG TÂM CÁC HOẠT ĐỘNG HẬU KIỂM

1. Hậu kiểm bảo đảm chất lượng thực phẩm

a) Tập trung kiểm soát chất lượng thực phẩm các khâu: Nguồn gốc nguyên liệu, vận chuyển, bảo quản; quá trình sản xuất, chế biến; nhập khẩu và lưu thông trên thị trường; việc sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến, hương liệu, phẩm màu trong chế biến thực phẩm; chất cấm trong chăn nuôi; sử dụng kháng sinh, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, phân bón, thức ăn chăn nuôi, hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ; tiếp tục kiểm soát việc sử dụng nhóm chất cấm trong chăn nuôi như Beta-Agonist Salbutamol, Clenbuterol, Ractopamine trong chăn nuôi; kiểm soát thực phẩm là hàng giả, không rõ nguồn gốc xuất xứ, hết hạn sử dụng, nhập lậu; kiểm soát hoạt động kinh doanh đa cấp, thương mại điện tử đối với thực phẩm, chú trọng nhóm thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm bổ sung, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng; kiểm soát các nhóm sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe có nguy cơ pha trộn chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe (nhóm sản phẩm: hỗ trợ người bị tăng huyết áp, đái tháo đường, đau xương khớp, mỡ máu, rối loạn cương dương, tăng cân, giảm cân...).

b) Tăng cường lấy mẫu và kiểm nghiệm sản phẩm thực phẩm. Đặc biệt là sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe nhóm sản phẩm có nguy cơ pha trộn chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe (hỗ trợ

người bị tăng huyết áp, đái tháo đường, đau xương khớp, mỡ máu, rối loạn cương dương, tăng cân, giảm cân...).

2. Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo thực phẩm

a) Hậu kiểm các quy định

Công bố sản phẩm đối với sản phẩm thực phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; thực phẩm dinh dưỡng y học; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; sản phẩm dinh dưỡng công thức dùng cho trẻ nhỏ; phụ gia thực phẩm hỗn hợp có công dụng mới, phụ gia thực phẩm không thuộc danh mục phụ gia được phép sử dụng trong thực phẩm hoặc không đúng đối tượng sử dụng do Bộ Y tế quy định. Tuyển tập tập trung hậu kiểm Hồ sơ tự công bố sản phẩm tại cơ quan tiếp nhận hồ sơ.

b) Tập trung hậu kiểm

- Hậu kiểm về công bố sản phẩm: Việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

- Hậu kiểm về điều kiện bảo đảm ATTP: Hậu kiểm cơ sở thuộc diện cấp và không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, trong đó chú trọng hậu kiểm đối với cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP quy định tại Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

- Hậu kiểm đối với thực phẩm nhập khẩu: Hậu kiểm, lấy mẫu kiểm nghiệm theo thứ tự ưu tiên sau: Các sản phẩm thuộc diện miễn kiểm tra nhà nước về ATTP nhập khẩu quy định tại Khoản 1 Điều 13 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018, sản phẩm/lô hàng áp dụng phương thức kiểm tra giảm; sản phẩm/lô hàng áp dụng phương thức kiểm tra thông thường (đối với các sản phẩm/nhóm sản phẩm tại Phụ lục II, III, IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018).

- Hậu kiểm về ghi nhãn thực hiện theo quy định tại Chương VII Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

- Hậu kiểm về quảng cáo: Hậu kiểm về quảng cáo đối với các nhóm thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi thực hiện quảng cáo quy định tại Điều 26 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

- Hậu kiểm về sản xuất, kinh doanh và sử dụng phụ gia thực phẩm: Thực hiện theo quy định tại Chương X Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

- Hậu kiểm về truy xuất nguồn gốc thực phẩm: thực hiện theo quy định tại Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 và Thông tư số

25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.

- Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố: Hậu kiểm việc chấp hành các quy định chung về bảo đảm ATTP, các yêu cầu về điều kiện bảo đảm ATTP; việc sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm; kiểm soát bảo đảm ATTP tại các bếp ăn tập thể khu công nghiệp, trường học, các cơ sở cung cấp suất ăn sẵn, khu du lịch, sự kiện lớn và thức ăn đường phố.

3. Đối với cơ quan quản lý về an toàn thực phẩm

a) Tại tuyến tỉnh: Giao Sở Y tế chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và các Sở, ngành liên quan tham mưu Ban Chỉ đạo liên ngành ATTP tỉnh tổ chức kiểm tra các hoạt động quản lý nhà nước về ATTP của tuyến huyện, thành phố, cụ thể: công tác chỉ đạo, điều hành; công tác thông tin, giáo dục, truyền thông về ATTP; công tác cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, công bố sản phẩm, giấy xác nhận nội dung quảng cáo; công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính về ATTP trên địa bàn; điều tra, xử lý ngộ độc thực phẩm và các hoạt động quảng cáo có tổ chức trên địa bàn.

b) Tại tuyến huyện, thành phố: Ban Chỉ đạo liên ngành ATTP huyện, thành phố tổ chức kiểm tra các hoạt động quản lý nhà nước về ATTP của tuyến xã, phường, thị trấn.

4. Trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm

- Trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP của Ủy ban nhân dân các cấp được quy định tại Điều 65 Luật ATTP và Điều 40 Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

- Các đoàn hậu kiểm khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; các cơ quan có thẩm quyền áp dụng các hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả mạnh mẽ, quyết liệt như: đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về ATTP; tịch thu tang vật, tạm dừng lưu thông, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về ATTP; áp dụng thu hồi các loại giấy chứng nhận đã cấp theo thẩm quyền.

- Thông qua công tác hậu kiểm, phát hiện, ngăn chặn kịp thời vi phạm về ATTP, không để thực phẩm không bảo đảm an toàn, không rõ nguồn gốc xuất xứ, nhập lậu lưu thông trên thị trường.

III. BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA, HẬU KIỂM

1. Các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương và Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm huyện, thành phố tổng hợp báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm ATTP thuộc trách nhiệm quản lý gửi về Sở

Y tế (Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm) để tham mưu Ban Chỉ đạo liên ngành ATTP tỉnh báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về ATTP toàn tỉnh và gửi Bộ Y tế (Cục An toàn thực phẩm).

2. Các mốc thời gian báo cáo

a) Đối với các đợt thanh tra, kiểm tra liên ngành (Tết Nguyên đán, Tháng hành động về ATTP) báo cáo theo thời gian quy định ghi trong bản Kế hoạch chi tiết triển khai hậu kiểm của từng đợt.

c) Đối với báo cáo năm 2023: trước ngày 01/12/2023.

IV. BẢO ĐẢM KINH PHÍ: từ nguồn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác. Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về An toàn thực phẩm năm 2023, Ban Chỉ đạo liên ngành An toàn thực phẩm tỉnh đề nghị các Sở, ban ngành và địa phương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Cục ATTP - Bộ Y tế (b/c);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Ban VHXXH, KTNS HDND tỉnh;
- Thành viên BCĐ liên ngành tỉnh;
- Các Sở: Y tế, NNPTNT, CT;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm;
- Chi cục QLCLNLS&TS;
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT, VXNV. NNN

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THỨ NHẤT**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Long Biên**